

Số: 04 /2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục phương tiện, thiết bị
phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất
năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện**

SAO Y BẢN CHÍNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện.

Điều 1. Danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Nhóm thiết bị gia dụng gồm: Đèn huỳnh quang ống thẳng, đèn huỳnh quang compact, chấn lưu điện tử và điện tử cho đèn huỳnh quang, máy điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh, máy giặt sử dụng trong gia đình, nồi cơm điện, quạt điện, máy thu hình, đèn LED, bình đun nước nóng có dự trữ.

2. Nhóm thiết bị văn phòng và thương mại gồm: Máy photô copy, màn hình máy tính, máy in, tủ giữ lạnh thương mại, máy tính xách tay.

3. Nhóm thiết bị công nghiệp gồm: Máy biến áp phân phối, động cơ điện.

4. Nhóm phương tiện giao thông vận tải gồm: Xe ô tô con loại 9 chỗ trở xuống, xe mô tô, xe gắn máy.

Điều 2. Lộ trình thực hiện dán nhãn năng lượng

1. Đối với nhóm thiết bị gia dụng và nhóm thiết bị công nghiệp

a) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với các thiết bị gia dụng và nhóm thiết bị công nghiệp sau: Đèn huỳnh quang ống thẳng, đèn huỳnh quang compact, chấn lưu điện tử và điện từ cho đèn huỳnh quang, máy điều hòa nhiệt độ, nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, máy giặt lồng ngang, máy giặt lồng đứng, máy thu hình, máy biến áp phân phối ba pha, động cơ điện;

b) Thực hiện dán nhãn năng lượng tự nguyện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với: Sản phẩm đèn LED, bình đun nước nóng có dự trữ;

c) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đối với: Sản phẩm đèn LED, bình đun nước nóng có dự trữ.

2. Đối với nhóm thiết bị văn phòng và thương mại

a) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với tủ giữ lạnh thương mại;

b) Thực hiện dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với: Máy photô copy, màn hình máy tính, máy in;

c) Thực hiện dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với máy tính xách tay đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019;

d) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với máy tính xách tay từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

3. Đối với nhóm phương tiện giao thông vận tải (sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới):

a) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với xe ô tô con loại 7 chỗ trở xuống;

b) Thực hiện dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với xe ô tô con loại trên 7 chỗ đến 9 chỗ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017; xe mô tô, xe gắn máy đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019;

c) Thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với: Xe ô tô con loại trên 07 chỗ đến 09 chỗ từ ngày 01 tháng 01 năm 2018; xe mô tô, xe gắn máy từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

4. Khuyến khích thực hiện việc dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với phương tiện, thiết bị không thuộc danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Lộ trình thực hiện áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Đối với nhóm thiết bị gia dụng

Không được phép nhập khẩu và sản xuất các phương tiện, thiết bị có hiệu suất năng lượng thấp hơn mức hiệu suất năng lượng tối thiểu (trừ những phương tiện, thiết bị quy định tại khoản 4 Điều này).

2. Đối với các nhóm thiết bị công nghiệp, thiết bị văn phòng và thương mại

Không được phép nhập khẩu và sản xuất các phương tiện, thiết bị có mức hiệu suất năng lượng thấp hơn mức hiệu suất năng lượng tối thiểu (trừ những phương tiện, thiết bị quy định tại khoản 4 Điều này).

3. Đối với các sản phẩm đèn tròn (đèn sợi đốt)

Không được nhập khẩu, sản xuất và lưu thông loại đèn có công suất lớn hơn 60 W.

4. Đối với các sản phẩm đèn LED, bình đun nước nóng có dự trữ, máy tính xách tay: Lộ trình thực hiện áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu sẽ được quy định tại quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới.

Điều 4. Giải pháp hỗ trợ thực hiện dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Đầu tư xây dựng các cơ sở thử nghiệm chuyên ngành và trang thiết bị để thực hiện kiểm tra, thử nghiệm, chứng nhận hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng theo lộ trình.

2. Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và công nhân lành nghề thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng.

3. Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin rộng rãi về phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

4. Xây dựng các dự án thúc đẩy hoạt động dán nhãn năng lượng cho các đối tượng theo lộ trình quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dán nhãn năng lượng cho các nhóm phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng tại các khoản 1, 2 Điều 2 Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung danh mục các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải dán nhãn năng lượng;

c) Xây dựng và triển khai các giải pháp hỗ trợ thực hiện lộ trình dán nhãn năng lượng quy định tại Điều 4 Quyết định này.

2. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dán nhãn năng lượng cho các phương tiện, thiết bị quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quốc gia về hiệu suất năng lượng và mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện, thiết bị phù hợp với lộ trình dán nhãn năng lượng;

b) Ban hành tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng cho các phương tiện, thiết bị thuộc danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu phù hợp với lộ trình thực hiện quy định tại Điều 2 và Điều 3 Quyết định này;

c) Soát xét và công bố 05 năm một lần tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng, mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện lộ trình dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thủ tục nhập khẩu phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan tiết kiệm năng lượng tại địa phương phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện, thiết bị trên địa bàn thuộc danh mục theo lộ trình quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 4 năm 2017 và thay thế Quyết định số 51/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện, Quyết định số 03/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 51/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (3b), nvq 105

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng